

LUYỆN TẬP TOÁN

1. Viết số :

hai mươi : 20

hai mươi một :

hai mươi tư :

hai mươi bảy :

hai mươi hai :

hai mươi lăm :

hai mươi tám :

hai mươi ba :

hai mươi sáu :

hai mươi chín :

2. Viết số :

ba mươi :

ba mươi một :

ba mươi tư :

ba mươi bảy :

ba mươi hai :

ba mươi lăm :

ba mươi tám :

ba mươi ba :

ba mươi sáu :

ba mươi chín :

3. Viết số :

bốn mươi :

bốn mươi tư :

bốn mươi tám :

bốn mươi một :

bốn mươi lăm :

bốn mươi chín :

bốn mươi hai :

bốn mươi sáu :

năm mươi :

bốn mươi ba :

bốn mươi bảy :

4. Viết số thích hợp vào ô trống :

24		26				30						36
----	--	----	--	--	--	----	--	--	--	--	--	----

35			38				42				46
----	--	--	----	--	--	--	----	--	--	--	----

	40					45					50
--	----	--	--	--	--	----	--	--	--	--	----

LUYỆN TẬP TOÁN

1. Điền vào chỗ chấm:

Viết số	Chục	Đơn vị	Đọc số
35			
47			
.....	5	6	
.....	4	1	
.....			năm mươi hai
.....			bảy mươi sáu
.....			ba mươi tám
69			

2. Điền vào chỗ trống:

Ba mươi tám	:.....		: 49
Bảy mươi hai	:.....		: 57
Tám mươi mốt	:.....		: 65
Chín mươi sáu	:.....		: 83
Năm mươi bảy	:.....		: 61
Sáu mươi ba	:.....		: 92
Hai mươi tư	:.....		: 38
Bốn mươi tám	:.....		: 74
Bảy mươi chín	:.....		: 88